TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HẠ LONG** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 13/2024/QĐST- HNGĐ	*HL, ngày 11 tháng 01 năm 2024.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212; Điều 213; Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 295/2023/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 12 năm 2023 về việc "yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự*:

+ Anh **Phạm Văn B**, sinh năm: 1970.

+ Chị **Vũ Thị H,** sinh năm: 1970.

Cùng nơi thường trú: tổ 5, khu 7, phường YK, thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Quan hệ hôn nhân giữa anh Phạm Văn B và chị Vũ Thị H là hợp pháp, được Ủy ban nhân dân phường BC, thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 91 ngày 27/12/1997. Trong quá trình chung sống, vợ chồng anh B, chị H đã nảy sinh nhiều mâu thuẫn, ngày càng trầm trọng dẫn đến ly thân từ đầu năm 2017 đến nay.

Nay anh B và chị H xác định không còn tình cảm, không còn khả năng đoàn tụ, không thể tiếp tục kéo dài đời sống chung. Vì vậy, việc anh B và chị H yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn là có cơ sở để chấp nhận.

[2] Về con chung: anh Phạm Văn B và chị Vũ Thị H có 02 con chung là Phạm Lâm Ph, sinh ngày 18/12/1998 và Phạm Thùy L, sinh ngày 13/10/2004. Các con chung nay đã thành niên (đủ 18 tuổi), không có nhược điểm về thể chất và tinh thần nên không yêu cầu giải quyết về nuôi dưỡng, cấp dưỡng.

[3] Về tài sản chung, công nợ chung: không có.

[4] Về lệ phí: anh Phạm Văn B và chị Vũ Thị H thỏa thuận, chị H là người chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự ngày 03 tháng 01 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: anh Phạm Văn B và chị Vũ Thị H thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: anh Phạm Văn B và chị Vũ Thị H có 02 con chung là Phạm Lâm Ph, sinh ngày 18/12/1998 và Phạm Thùy L, sinh ngày 13/10/2004. Các con chung nay đã thành niên (đủ 18 tuổi), không có nhược điểm về thể chất và tinh thần nên không đề cập giải quyết về nuôi dưỡng, cấp dưỡng.

- *Về tài sản chung, công nợ chung*: không có.

2. Về lệ phí Tòa án: chị Vũ Thị H tự nguyện chịu toàn bộ 300.000^{đ} (*Ba trăm nghìn đồng*) lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí chị H đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000310 ngày 11/12/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố HL. Chị H đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND Tp. HL;
- THADS Tp. HL;
- UBND phường BC, thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ; Văn phòng.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Thị Bạch Bích